

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 03/8/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Trường.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Ngô Văn Tuyên.

2/. Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bình.

Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Bạch Mai Anh Thi. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXHS-ST, ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y Jak. Sinh năm: 1994. Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn Yông, xã Ea D'rong, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y Lim, sinh năm 1962 và con bà H' Ru, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là H'Ngun, sinh năm 1994 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2013, con thứ hai sinh năm 2021.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/9/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản. Tại bản án số 374/2015/HSPT, ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 07/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pắc từ ngày 21/4/2022 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn D. Sinh năm: 1984.

Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/. Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc H. Sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/. Bà Nguyễn Lê Uyên D. Sinh năm: 1996.

Trú tại: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3/. Ông Y Jek Ni. Sinh năm: 1994.

Trú tại: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

4/. Bà H Racel. Sinh năm: 1999.

Trú tại: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

5/. Ông Y San. Sinh năm: 1958.

Trú tại: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

6/. Bà H Hương. Sinh năm: 1987.

Trú tại: Buôn Yé, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

7/. Ông Vũ Văn P. Sinh năm: 1981.

Trú tại: Quỳnh Tân 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

8/. Bà Đinh Thị Minh T. Sinh năm: 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Số 62 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt).

- **Người phiên dịch:** Ông Y Rin Niê. Sinh năm: 1950.

Trú tại: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chức vụ: Cán bộ hưu trí xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 18/4/2022, Y Jak đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1984, trú tại số nhà 35A đường L, tổ dân phố 4, thị trấn P, huyện K, thấy sân nhà anh D phơi nhiều hạt tiêu nên Y Jak nảy sinh ý định lấy trộm. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Y Jak điều khiển xe mô tô gắn biển số 47M1-596.68 đến nhà anh D rồi dựng xe ngoài đường, đi vào trong sân (cửa cổng nhỏ nhà anh D không khóa). Y Jak nhặt 01 chiếc bao gần đó dùng tay hót tiêu vào bao, sau đó mang ra xe và chở đến cất giấu tại rẫy cà phê của một hộ dân ở buôn E, xã E, huyện K. Sau đó, Y Jak quay lại nhà anh D rồi đi vào khu vực nhà kho thì phát hiện cửa nhà kho không khóa, bên trong để nhiều bao hạt tiêu nên lấy đã lấy 02 bao mang ra xe tiếp tục chở đến rẫy cà phê trên cất giấu. Sau đó, Y Jak tiếp tục quay lại nhà anh D lấy trộm thêm 08 bao tiêu trong kho (08 bao tiêu Y Jak chở 04 chuyến đến nơi cất giấu). Khoảng 09 giờ ngày 19/4/2022, Y Jak dùng xe mô tô biển số 47M1-596.68 chở 11 bao tiêu từ nơi cất giấu đến nhà ông Y San, sinh năm 1958, ở buôn E, xã E. Để tránh bị phát hiện, Y Jak đổ 11 bao tiêu trộm được vào 09 bao màu xanh và dùng xe máy cày không có biển số của ông Y San chở 09 bao hạt tiêu đến bán cho Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H ở xã E, huyện K, tổng cộng 339kg, được 25.410.000 đồng. Ngày 20/4/2022, Y Jak dùng tiền

bán hạt tiêu trên mua 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 47B1-643.04 của cửa hàng xe máy Kim 2, địa chỉ: số 62, đường N, phường T, thành phố B, với giá 18.500.000 đồng, số tiền còn lại Y Jak đã tiêu xài hết. Ngày 21/4/2022, tại Cơ quan điều tra, Y Jak đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 339kg hạt tiêu khô.

- 11 bao xác rắn các loại.

- 01 Xe mô tô kiểu dáng Dream II, đã qua sử dụng, màu nâu, không có yếm chắn bùn, bên trái tay lái có một gương chiếu hậu, gắn biển kiểm soát 47M1-596.68 số máy VLF1P50FMH-170016105, không xác định được số khung.

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng, màu sơn: Xanh, trắng. Biển số kiểm soát 47B1-643.04, số máy: 1303196, số khung: 303188.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG, ngày 26/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Krông Pắc kết luận: 339kg hạt tiêu khô có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 18/4/2022 là 26.103.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-HS, ngày 01/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y Jak về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Y Jak đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Y Jak về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y Jak từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Gia đình bị cáo Y Jak đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H là ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 15.410.000 đồng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Y Jak còn phải tiếp tục bồi thường cho Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 15.410.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc hoàn trả cho bị hại ông Nguyễn Văn D 339kg hạt tiêu khô và 11 bao xác rắn các loại.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream II, đã qua sử dụng, màu nâu, không có yếm chắn bùn, bên trái tay lái có một gương chiếu hậu, số máy VLF1P50FMH-170016105, không xác định được số khung.

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng, màu sơn: Xanh, trắng. Biển số kiểm soát 47B1-643.04, số máy: 1303196, số khung: 303188 để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với biển số xe mô tô 47M1-596.68 thuộc quyền sở hữu của ông Y Jek Ni, quá trình điều tra xác định ông Y Jek không biết việc Y Jak tự ý dùng biển số xe này để gắn vào xe mô tô kiểu dáng Dream II làm phương tiện trộm cắp. Ông Y Jek Ni không yêu cầu trả lại biển số xe mô tô này. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy biển số xe mô tô 47M1-596.68, không xử lý hình sự ông Y Jek là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Lê Uyên D là người đã mua 339kg hạt tiêu khô do Y Jak bán, quá trình điều tra đã xác định bà D không biết số lượng hạt tiêu Y Jak bán là do phạm tội mà có nên không xử lý hình sự bà D là phù hợp.

Đối với bà Đinh Thị Minh T là chủ cửa hàng xe mô tô Kim 2, địa chỉ: Số 62, đường N, thành phố B, quá trình điều tra xác định bà T không biết việc Y Jak dùng số tiền do phạm tội mà có để mua xe mô tô biển số 47B1-643.04 nên không xử lý hình sự bà T là phù hợp.

Đối với bà H' Racel, sống chung như vợ chồng với bị cáo Y Jak, quá trình điều tra xác định bà H' Racel không biết hành vi phạm tội của Y Jak nên không xử lý hình sự bà H' Racel là phù hợp.

Đối với ông Y San là chủ sở hữu xe máy cày không biển số mà bị cáo Y Jak làm phương tiện chở hạt tiêu trộm cắp đi bán, quá trình điều tra xác định ông Y San không biết hành vi phạm tội trên của Y Jak nên không xử lý hình sự ông Y San là phù hợp.

Đối với bà H Hương (chị ruột của bị cáo), là người đã bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng của mình và trực tiếp thường thiệt hại cho Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H, bà H Hương không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên, vì vậy không đề cập giải quyết.

Bị cáo Y Jak đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H Racel, ông Y San và bà H Hương đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Y Jak đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị

cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để chứng minh hành vi của bị cáo Y Jak đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời qua đó giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo, bên cạnh đó còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật hình sự, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của ông Nguyễn Văn D trái pháp luật, gây hoang mang, bất bình trong cộng đồng dân cư xung quanh, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, bị cáo nhận thức được rằng việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, bản chất chây lười lao động nhưng lại muốn chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác để bán lấy tiền đi mua xe mô tô và tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn 5/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét

xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét trong quá trình lượng hình đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

Bị cáo chưa được xóa án tích theo bản án số 374/2015/HSPT, ngày 11/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mà lại thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Gia đình bị cáo Y Jak đã bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H là ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 15.410.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Y Jak còn phải tiếp tục bồi thường cho Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 15.410.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc hoàn trả cho bị hại ông Nguyễn Văn D 339kg hạt tiêu khô và 11 bao xác rắn các loại.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream II, đã qua sử dụng, màu nâu, không có yếm chắn bùn, bên trái tay lái có một gương chiếu hậu, số máy VLF1P50FMH-170016105, không xác định được số khung.

Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe mô tô mang biển kiểm soát 47M1-596.68

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng, màu sơn: Xanh, trắng. Biển số kiểm soát 47B1-643.04, số máy: 1303196, số khung: 303188 để đảm bảo công tác thi hành án.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Y Jak phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 770.500 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn, năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo mức tính: (15.410.000 đồng x 5% = 770.500 đồng).

Xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Y Jak về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề nghị về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng và các nhận định khác liên quan đến nội dung của vụ án là hoàn toàn có căn cứ pháp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Y Jak phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Y Jak 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/4/2022.

Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Y Jak còn phải tiếp tục bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Một thành viên xăng dầu Ngọc H số tiền 15.410.000 đồng (Mười lăm triệu, bốn trăm mười nghìn đồng).

Bị hại ông Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc hoàn trả cho bị hại ông Nguyễn Văn D 339kg hạt tiêu khô và 11 bao xác rắn các loại.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream II, đã qua sử dụng, màu nâu, không có yếm chắn bùn, bên trái tay lái có một gương chiếu hậu, số máy VLF1P50FMH-170016105, không xác định được số khung.

Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe mô tô mang biển kiểm soát 47M1-596.68

Tiếp tục tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng, màu sơn: Xanh, trắng. Biển số kiểm soát 47B1-643.04, số máy: 1303196, số khung: 303188 để đảm bảo công tác thi hành án.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Y Jak phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 770.500 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn, năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND Tối cao.
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, VP.

(Đã ký)

Phạm Hồng Trường